



Tuần Báo Vô Vi

24 tháng 11 năm 2019

Số 474

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Luồng điển thanh tịnh hội tụ lần lần từ đâu?
- 2) Trung dung đại đạo là sao?
- 3) Tại sao càng cảm thấy nghèo càng mang nợ?
- 4) Ý tưởng tâm thành là sao?
- 5) Trí không mở thì sao?
- 6) Trược thanh giao cảm thể nào?
- 7) Cơ tạng không yên thì sao?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Atlantic city, 02-02-2002 5: 50 AM 1) Hỏi: <i>Luồng điển thanh tịnh hội tụ lần lần từ đâu?</i> Đáp: Thừa luồng điển thanh tịnh hội tụ lần lần do sự biến chuyển của thiên cơ trong tự nhiên và hồn nhiên. Kệ: Hội tụ tự nhiên chuyển ý hiền Thực hành thanh tịnh tự hành xuyên Toàn cầu chuyển hóa thành duyên đẹp Xây dựng cùng tu tiếp nối liền.	Atlantic city, 03-02-2002 6: 30 AM 2) Hỏi: <i>Trung dung đại đạo là sao?</i> Đáp: Thừa trung dung đại đạo là tự phát triển trung tâm điển quang bộ đầu tới vô cùng tận. Kệ: Khai triển vô cùng điển trí tâm Hành thông điển giới chẳng sai lầm Vô cùng học hỏi tâm quy hội Trí tuệ sáng ngời lý diệu thâm.
Atlantic city, 04-02-2002 6: 10 AM 3) Hỏi: <i>Tại sao càng cảm thấy nghèo càng mang nợ?</i> Đáp: Thừa càng thấy nghèo càng mang nợ là vì quá tham. Kệ: Tham lam mang nợ phải tăng nghèo Khó khổ gieo nhân chẳng tự lo Thiếu thốn đủ điều mình phải chịu Chẳng còn đầy đủ phải cần lo.	Atlantic city, 05-02-2002 4: 45 AM 4) Hỏi: <i>Ý tưởng tâm thành là sao?</i> Đáp: Thừa ý tưởng tâm thành là dịp may đến. Kệ: Nguyên điển tâm thành tâm ổn định Giải mê phá chấp hưởng chơn tình Thần giao cách cảm không lời cuốn Thanh tịnh thực hành tánh ý thông.
Atlantic city, 06-02-2002 3: 50 AM 5) Hỏi: <i>Trí không mở thì sao?</i> Đáp: Thừa trí không mở thì thiếu trí và bức bối. Kệ: Trí không mở tâm chẳng phân yên Tạo khổ không yên gieo não phiền Động loạn cực hình thêm rắc rối Tu hành không được lại không yên.	Atlantic city, 07-02-2002 10: 05AM 6) Hỏi: <i>Trước thanh giao cảm thế nào?</i> Đáp: Thừa trước thanh lúc nào cũng cạnh tranh. Kệ: Thiếu dũng rất khó thực hành Từ tâm dẫn dắt tiến thâm thanh Dù nhau tiến hóa trên đại lộ Giải quyết tâm minh tự tiến nhanh.
Atlantic city, 08-02-2002 3: 50 AM 7) Hỏi: <i>Cơ tạng không yên thì sao?</i> Đáp: Thừa cơ tạng bất ổn thì hồn xác cảm nặng nề. Kệ: Mất quân bình cơ tạng không yên Khó khổ luân lưu khó cảm hiền Bức nhọc trong người không lối thoát Hành thông chưa đạt khó thanh hiền.	

MÃU ÁI 191

*Tiến lên mình cảm xét cân
Gần xa cũng thể tự làm giải mình
Chung vui tạm cảnh nhơn tình
Tự bi tha thứ tiến trình tạm khuynh.*

[Hướng thượng góp phần tiến giải thì vạn sự sẽ được thỏa mãn trong chơn trạng mật tông hóa giải của mỗi phần, tự lìa khỏi cõi tạm trú chuyển khuynh này để tiến về nơi vĩnh cửu trường sanh của phần Hồn.]

*Tu hành chớ vội chớ nôn
Đường đi không ngăn ta dồn hết tâm
Tiến lên tránh cảnh sai lầm
Hạ hành than khổ khó tâm điễn chơn.*

[Dục tốc bất đạt: đã lỡ dẫn thân làm một con người, dồn dập bởi tà tâm, muốn thành Phật trong một phút thì làm sao đạt được! Ta cương quyết hành pháp mới nhận định được mức sai lầm mà tự sửa, nhiên hậu mới mình được Phật Pháp là gì?]

*Điễn thông pháp giới phán ghi
Bình tâm tiến tới thân thì mới an
Thế gian cho đến Thiên Đàng
Mỗi đàng mỗi nẻo phát quang dung hòa.*

[Chúng ta tu nên thực hành trong điễn giới mới sớm đạt được ánh sáng từ bi tiến giải, khai minh trên mọi mặt, khắc sanh của cõi tạm này.]

(Không có bản in, lời thơ chép lại và lời giảng [...]) tạm trích ra từ băng Thiền Sư giảng bài thơ – Sài Gòn, ngày 16/11/1974)



Thư Từ Lai Vãng

Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thắm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

B H, ngày 12/9/2001

Kính thưa Thầy,

Con là T H ở ĐK, nay con đã về BH (B L). Con lúc nào cũng nhớ lời Thầy dạy, rắng niệm Phật và công phu thường xuyên. Lời Thầy dạy không lúc nào con quên được. Dù nơi con ở không có bạn đạo, con luôn lấy hành pháp và niệm Phật làm phương tiện trong lúc rảnh rỗi.

Kính Thầy, dù thế nào đi nữa con luôn luôn nhớ lời Thầy dạy từ trước đến giờ, nay con có vài thắc mắc kính xin Thầy giải tỏa cho con được nhẹ nhàng. Lúc này con thì đã lớn tuổi không có gì làm cả, nên nhiều vị bạn đạo và bà con lối xóm khi gặp con hay giúp đỡ về vật thực và hiện kim, nên con rất lo và suy nghĩ, con tu hành không tới đâu còn nhận lãnh ân huệ của các vị, như vậy có ảnh hưởng con đường tu học, còn sợ mang ơn các vị, sợ con trả không nổi sẽ mang tội và tạo thêm nghiệp quá, đường tu hành sẽ khó khăn hơn.

Con kính mong Thầy cho con vài lời để mở trí. Hễ các vị gặp con thì cho đủ thứ con không nhận, nhưng quý vị cứ bắt buộc, con sợ mất lòng thành phải nhận. Sau đó con lại sợ mang nợ, rồi trả không nổi, sức khỏe thì yếu, nhất là lớn tuổi, đường tu hành biết tới đâu, sau này sẽ khổ hơn. Con kính xin Thầy ban cho con vài lời cho con yên tâm hơn, và con có sự đối đãi dứt khoát hơn.

Trước khi dùng bút, con kính lời thăm bà Tám, mẹ con cháu Tuyết và A Chí.

Con kính chúc Thầy thân tâm thường an lạc.

Con,

TH

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

A C, ngày 21/11/2001

T H,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 12/9/2001 được biết con đã về B H B L và con đã tiếp tục công phu và niệm Phật thường xuyên.

Bà Tám hiện tại đang ở chung với Thầy tại địa chỉ kể trên. Bà luôn luôn nhắc đến chị Hai. A Chí năm ngoái có qua Canada thăm Thầy. A Tuyết có gia đình và có được một trai, gia đình vẫn bình an.

Tu Vô Vi là phải dày công thực hành và xây dựng dũng chí của chính mình. Sự may mắn sẽ đến một cách bất ngờ, con nên tiếp tục niệm Phật thì sẽ được bình an.

Chúc con vui tiến, có Trời có Đất có Đạo là đầy đủ rồi.

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



TỪ PHỤ HỢP CA

Thương con Cha phải dặn dò
Yêu con Cha phải lần mò tiến tu
Giúp con sống thể khỏi mù
Tránh tâm lường gạt an du đời đời
Tham sân Cha dứt xa rời
Dìu con tiến hóa đời đời an vui
Cảnh đời trong ngược có xuôi
Cha minh Cha tiến an vui độ đời.

Lương Sĩ Hằng – Vô Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả Tỳ Kheo Thích Minh Châu

CHƯƠNG I
4.01 PHẨM APANNAKA

3. CHUYỆN NGƯỜI BUÔN CHÈ (Tiền Thân Serivanija)

Nếu đây ông thôi thất...

Thế Tôn thuyết pháp thoại này khi ở Xá Vệ, cũng liên hệ đến một Tỳ kheo từ bỏ tinh tấn. Khi vị ấy được các Tỳ kheo đưa đến bậc Đạo Sư, trong trường hợp giống như câu chuyện trước, bậc Đạo Sư nói:

*- Nay Tỳ kheo, ông xuất gia trong Giáo pháp đem lại Đạo và Quả như vậy, lại từ bỏ tinh tấn, ông sẽ sầu muộn lâu dài, như người lái buôn Seriva đã mất một cái bát bằng vàng trị giá trăm ngàn đồng tiền vàng.
Các Tỳ kheo yêu cầu Thế Tôn phân tích sự việc này. Thế Tôn làm sáng tỏ ý nghĩa qua câu chuyện quá khứ sau đây:*



Thuở xưa năm kiếp về trước, Bồ Tát ở trong nước Seri, làm nghề đi buôn ghè bát và được gọi là Serivan. Serivan cùng với một người lái buôn bán ghè bát tham lam khác, vượt qua con sông Talavaha đi vào thành Andhapura, phân chia những con đường trong thành, bán hàng hóa của mình tại con đường đã được phân chia. Còn người kia nhận con đường phần mình. Trong thành ấy, có một gia đình triệu phú bị sa sút. Tất cả con trai, anh, em và tài sản đều bị mất sạch. Những người sống sót là một người con gái và một bà nội, cả hai bà cháu sống bằng nghề làm thuê cho các người khác. Nhưng trong nhà có một cái bát bằng vàng, xưa kia người đại

triệu phú dùng để ăn cơm. Bát ấy lâu ngày bị quăng vào giữa các chén bát khác không được dùng đến và bụi nhớp dính đầy. Họ không biết cái bát ấy bằng vàng. Lúc bấy giờ, người lái buôn tham lam kia, đang vừa đi vừa rao:

- Hãy lấy ghè nước, hãy lấy ghè nước.

Và đến cửa ngôi nhà. Người con gái thấy kẻ ấy liền nói với bà nội:

- Thưa bà, hãy lấy cho con một đồ trang sức.

- Nay con thân, chúng ta rất nghèo, đem đổi cái gì để lấy ghè nước?

- Có một cái bát không giúp ích gì cho chúng ta. Hãy đem cái này đổi lấy ghè.

Bà cho gọi người lái buôn, lấy ghè mời ngồi, đưa cái bát cho kẻ ấy và nói:

- Nay ông, hãy lấy vật này và đổi cho chị một chút gì.

Người lái buôn cầm bát suy nghĩ: “Bát này có thể bằng vàng”, xoay bát trên tay, cạo một đường với một cây kim sau lưng bát, biết được bát bằng vàng, kẻ ấy nghĩ: “Không cần cho những người này một cái gì cả, ta sẽ lấy cái bát”, bèn nói:

- Vật này mà giá bao nhiêu? Giá của nó không đáng nửa đồng xu.

Kẻ ấy quăng bát xuống đất, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi bỏ đi. Bấy giờ, giữa hai người lái buôn có sự thỏa thuận rằng khi một người đã vào con đường rồi bỏ đi, người kia có thể vào con đường ấy được. Vì thế Bồ Tát đi vào con đường ấy, rao hàng:

- Ai lấy ghè nước không?

Và đi đến cửa ngôi nhà ấy. Cô con gái nói với bà nội như trước. Bà nội nói với cô:

- Này con thân, người lái buôn đến trước đã quăng bát xuống đất và bỏ đi, nay chúng ta có thể cho cái gì để lấy được?

- Thưa bà, người lái buôn kia ăn nói thô ác. Còn người này có dáng mặt dễ thương, ăn nói dịu dàng. Rất có thể người này nhận lấy.

- Vậy hãy gọi họ lại.

Cô gái gọi người này lại.

Khi vị này vào nhà và ngồi, họ đưa cái bát cho xem. Vị này biết cái bát là bằng vàng liền nói:

- Thưa mẹ, cái bát này đáng giá trăm ngàn đồng tiền vàng. Tôi không có trong tay tôi hàng hóa giá trị bằng cái bát này.

- Này ông, người lái buôn đi đến trước nói rằng cái này không đáng giá nửa đồng xu, đã quăng bát xuống đất bỏ đi. Nay bát này nhờ công đức của ông, trở thành bằng vàng. Vậy chúng tôi cho ông cái bát này. Hãy cho chúng tôi một chút ít thứ gì, lấy cái bát và ra đi.

Lúc đó Bồ Tát có trong tay tám trăm đồng tiền vàng và hàng hóa trị giá năm trăm đồng tiền vàng, liền đem cho tất cả và nói:

- Hãy cho tôi giữ lại cái cân, cái giỏ và tám đồng tiền vàng.

Sau khi xin như vậy rồi, ngài cầm lấy cái bát và ra đi. Ngài đi mau đến bờ sông, cho người chủ thuyền tám đồng tiền và leo lên thuyền. Khi ấy, người lái buôn tham lam trở lại và nói:

- Hãy đem cái bát ra đây, ta sẽ cho các người một ít thứ gì.

Nhưng bà già mắng lại kẻ ấy:

- Chú cho rằng cái bát bằng vàng của chúng ta trị giá một trăm ngàn đồng lại không đáng giá nửa đồng xu! Nhưng một người lái buôn chân chánh, giống như thầy của chú, đã cho chúng ta một ngàn đồng vàng, lấy cái bát và ra đi rồi.

Nghe nói như vậy, kẻ ấy than:

- Ta đã mất đi cái bát bằng vàng trị giá một trăm ngàn đồng tiền vàng rồi. Nó thật là tên ăn cướp đã hại ta.

Người lái buôn tham lam ấy sanh khởi ưu tư sầu muộn, không thể tập trung tâm trí, trở thành điên loạn, tự tay vung vãi đồng tiền vàng và hàng hóa trước cửa nhà ấy, quăng bỏ áo mặc, áo choàng, và tay cầm cán cân như cái gậy đi theo con đường của Bồ Tát, đến bờ sông. Thấy Bồ Tát đã đi qua sông, kẻ ấy liền kêu:

- Hỡi bạn lái đò, hãy quay lại.

Nhưng Bồ Tát ngăn chặn và nói:

- Đừng quay lại.

Thấy Bồ Tát dần dần đi xa, sầu muộn ưu tư của kẻ ấy khởi lên, quả tim nóng ran, máu nóng trào ra miệng và quả tim ấy bị nứt ra như bùn dưới đáy của một bể nước. Do hận tâm chống Bồ Tát, kẻ ấy mệnh chung ngay tại chỗ. Đây là lần đầu tiên Đề-bà-đạt-đa có hận tâm chống Bồ Tát. Còn Bồ Tát, trọn đời làm các công đức như bố thí... rồi đi theo nghiệp của mình.



Sau khi thuyết pháp thoại này xong, bậc Chánh Giác đọc bài kệ:

*Nếu đây ông thối thất
Không hướng đích diệu pháp,
Ông sẽ khổ lâu dài
Như người buôn Se-ri.*

Như vậy, sau khi bậc Đạo Sư thuyết pháp thoại này đưa đến tột đỉnh A-la-hán, Ngài giảng Bốn Sự thật.

Cuối bài giảng ấy, vị Tỳ kheo từ bỏ tinh tấn chứng quả tối cao A-la-hán.

Sau khi kể hai câu chuyện và kết hợp chúng với nhau, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, người lái buôn ngu si là Đề-bà-đạt-đa, còn người lái buôn hiền trí là Ta vậy.

(còn tiếp)

